

Bản án số: 316/2021/HSPT
Ngày 24/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Ý

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Đình Thanh

Ông Phạm Văn Công

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Vi Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 165/2021/TLPT-HS ngày 04 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Huỳnh Th, Võ Ngọc T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2021/HS-ST ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Bị cáo có kháng cáo:

1. **Huỳnh Th** (tên gọi khác: Th Kuki, Trê) sinh ngày 03/ 12/1978; tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi thường trú: Số 403 Khối 3, thị trấn S, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; nơi tạm trú: Tổ 9, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh T và bà Trần Thị C; chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: ngày 03 tháng 5 năm 2007 bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Giết người (Bản án số: 590/2007/HSPT) và ngày 23 tháng 5 năm 2013 bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 tháng tù về tội “Đánh bạc” (Bản án số: 199/2013/HSST);

Bị cáo tạm giam từ ngày 15/4/2019 (có mặt).

2. **Võ Ngọc T** (tên gọi khác: Gấu, Tý) sinh ngày 28/5/1985; tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số 7/10C Khu phố 4, phường T, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Ngọc H và bà Nguyễn Thị L; chung sống như vợ chồng với bà Nguyễn Thị L, có 01 con (sinh năm 2011); Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 13 tháng 8 năm 2012 bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng 07 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 252/2012/HSST) và ngày 31 tháng 5 năm 2013, bị Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 80/2013/HSST);

Bị cáo tạm giam từ ngày 10/5/2019 (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Th, T: Luật sư Nguyễn Văn Tài, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 12/11/2018, bị cáo Huỳnh Th rủ bị cáo Võ Ngọc T cùng 03 người bạn của bị cáo T là Chí, Lý, Tí và 01 người là bạn của người tên Chí (không rõ nhân thân, lai lịch) đến quán “Quê ta 2” tại số 16/5, khu phố T, phường Đ, thị xã (nay là thành phố) Dĩ An, tỉnh Bình Dương để ăn uống. Tại đây, bị cáo Th xảy ra mâu thuẫn với các bị hại Nguyễn Trung Trực và Nguyễn Trung Tâm trong việc bị cáo Th không đồng ý cho các bị hại gắn bảng hiệu quảng cáo. Bị cáo Th đã cùng với bị cáo T, 03 người bạn của bị cáo T là Chí, Lý, Tí và 01 người là bạn của người tên Chí dùng tay, chân, gạch, đá đánh vào mặt, lưng, cánh tay trái của các bị hại Tâm và Trực. Các bị hại bỏ chạy thì bị cáo Th cầm đoạn tầm vòng đuổi đánh bị hại Trực nhưng bị hại Trực chạy thoát.

Bị cáo Th quay lại cùng với bị cáo T và người tên Chí, Lý, Tí và người bạn của người tên Chí tiếp tục truy đuổi bị hại Tâm. Khi gặp bị hại Tâm ở trước nhà số 14 đường vành đai Đại học Quốc gia, thuộc khu phố T, phường Đ, thị xã (nay là thành phố) Dĩ An, tỉnh Bình Dương, nhóm của các bị cáo Th và Trung tiếp tục đánh bị hại Tâm. Bị hại Tâm ngã xuống đường thì các bị cáo Th, Trung cùng người tên Chí, Lý, Tí và người bạn của người tên Chí dùng tay, chân, gạch, đá đánh nhiều cái vào vùng đầu, mặt, tay, chân của bị hại Tâm. Bị cáo Th nhặt 01 viên gạch ống màu đỏ (kích thước 08cm x 18cm) đập vào đầu bị hại Tâm làm bị hại Tâm nằm bất tỉnh. Sau đó, các bị cáo Th, Trung cùng người tên Chí, Lý,

Tí và người bạn của người tên Chí bỏ trốn. Ngày 15/4/2019, bị cáo Th bị bắt theo quyết định truy nã. Ngày 10/5/2019 bị cáo T đầu thú.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 0928/TgT/2018 ngày 16 tháng 11 năm 2018, Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai kết luận thương tích của bị hại Nguyễn Trung Tâm: Đập não xuất huyết vùng thái dương trái kích thước 02cm, tụ máu dưới màng cứng vùng thái dương hai bên lượng ít, gãy xương hàm dưới vùng cằm trái, 03 vết thương chằm trái (kích thước 01cm x 0,2cm, 01cm x 0,2cm, 1,5cm x 0,2cm), vết thương chằm giữa (kích thước 01cm x 0,2cm), vết thương thái dương phải (kích thước 2,5cm x 0,2cm) vết thương cạnh ngang trái (kích thước 02cm x 0,2cm), vết thương cẳng chân trái (kích thước 01cm x 0,2 cm), tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 59%. Vật gây thương tích: Vật tày.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 0539/TgT/2019 ngày 20 tháng 6 năm 2019, Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể bị hại Nguyễn Trung Trục do thương tích gây nên là 10%. Thương tích cánh tay trái do vật tày có cạnh. Thương tích lưng trái do vật tày gây ra.

Tại Kết luận giám định pháp y về ADN số 3.162A-2019/ADN ngày 29 tháng 7 năm 2019, Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh xác định ADN của bị hại Nguyễn Trung Tâm hiện diện trong phần không vết nâu trên viên gạch ống màu đỏ, vết nâu trên viên gạch ống màu đỏ.

Vật chứng và tài sản thu giữ gồm: 01 viên gạch ống (loại gạch ống để xây nhà 4 lỗ, kích thước 08cm x 18cm, một phần đầu bị bể); 01 kéo cắt tôn (dài khoảng 25cm) tay cầm được bọc bằng nhựa màu xanh lá cây; 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, số loại SH150i, màu đỏ, dung tích xi lanh 152,7cm³, biển số 51X1-22.666, số khung: *ZDCKF08A07F157924* và số máy: KF08E*0091682*KTG E1 theo Kết luận giám định số 623/SKSM-PC09 ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương, không có kính chiếu hậu, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong (Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/01/2020 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương).

Quá trình điều tra, bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo Th chỉ thừa nhận hành vi dùng tay, chân đánh các bị hại, cầm cây tầm vông đuổi đánh bị hại Trục, không thừa nhận hành vi dùng gạch đánh vào đầu của bị hại Tâm.

Bà Trần Thị C (là mẹ ruột của bị cáo Th) đã thay bị cáo Th bồi thường cho bị hại Tâm và bị hại Trục 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu) đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2021/HS-ST ngày 22/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Căn cứ vào các khoản 1, 2 Điều 260; khoản 2 Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1, khoản 4 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Th (tên gọi khác: Th Kuki, Trê) và Võ Ngọc T (tên gọi khác: Gấu, Tý) phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Huỳnh Th (tên gọi khác: Th Kuki, Trê) 13 (mười ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 4 năm 2019.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Võ Ngọc T (tên gọi khác: Gấu, Tý) 11 (mười một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10 tháng 5 năm 2019.

Ngoài ra bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29/01/2021 bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Th kháng cáo cho rằng Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An đã ép cung, lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm mới đúng, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Th.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh có quan điểm như sau: Bị cáo Th cho rằng không đánh, không dùng gạch đập vào đầu của bị hại Tâm. Tuy nhiên, nguyên nhân xảy ra vụ án là do mâu thuẫn giữa bị cáo với bị hại Trục, Tâm; lời khai của nhân chứng, trích xuất camera và cả lời khai của bị cáo T đều xác định bị cáo Th dùng gạch đập vào đầu của bị hại Tâm nên Tòa cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Th về tội: “Giết người” với mức hình phạt 13 năm tù là phù hợp. Bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp chứng cứ mới, để làm căn cứ giảm nhẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử bác đơn kháng cáo của các bị cáo, giữ y bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Th, Trung nhất trí về tội danh nên không tranh luận; tuy nhiên, về hình phạt đối với các bị cáo là nghiêm khắc, vì hậu quả chết người chưa xảy ra, thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Bị cáo Th không thừa nhận hành vi dùng gạch đập vào đầu của bị hại Tâm, nghĩa vụ chứng minh tội phạm là của Cơ quan điều tra, Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng bị cáo không

nhận tội, không được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là chưa phù hợp. Đồng thời không áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự để phân hóa vai trò bị cáo T là chưa phù hợp. Do đó, đề nghị chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị cáo Th trình bày bổ sung: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường 120.000.000 đồng, ra Tòa tự nguyện bồi thường thêm cho bị hại; bị cáo là người ngăn cản Trung và Lý, Trí, Chí đánh bị hại Tâm; hiện cha mẹ bị cáo bệnh nặng, còn bản thân bị tiểu đường, suy gan, mắt mờ nên đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Th nói lời nói sau cùng, xin lỗi gia đình bị hại, xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo T cũng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Đơn kháng cáo của bị cáo Huỳnh Th, Võ Ngọc T đúng luật định, nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Th cho rằng bị cáo T và các đối tượng Chí, Lý, Tí..., rượt đuổi đánh bị hại Tâm, bị cáo Th không tham gia đánh bị hại Tâm, không dùng gạch đập vào đầu của bị hại Tâm. Tuy nhiên, bị cáo Th đều thừa nhận bị cáo cùng các đồng phạm đánh bị hại Tâm, Trục tại quán “Quê ta 2”. Bị cáo Th rượt đánh bị hại Trục, còn bị cáo T và các đối tượng Chí, Lý, Tí...rượt đánh bị hại Tâm nhưng bị hại Trục và Tâm đều chạy thoát. Đối chiếu với Biên bản khám nghiệm hiện trường, nơi bị hại Tâm bị đánh thì vụ án xảy ra trước nhà số 14, đường Vành đai Đại học quốc gia, thuộc khu phố T, phường Đ, thị xã (nay là thành phố) Dĩ An, tỉnh Bình Dương, chứ không phải tại khu vực quán “Quê ta 2”. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra đã thu thập từ lời khai của bị cáo T; người làm chứng On, Nguyên, Khương, Thái; Biên bản nhận dạng của người làm chứng On, Nguyên; bản ảnh trích xuất máy ghi hình; Kết luận giám định thương tích của bị hại Tâm; Kết luận giám định pháp y về ADN của bị hại Tâm trên viên gạch ông... để xác định: Sau khi bị cáo Th cùng các đồng phạm rượt đánh bị hại Trục, Tâm không được; bị cáo Th cùng các đồng phạm đi tìm, kiếm đánh các bị hại và bị cáo Th dùng gạch ông đập vào đầu của bị hại Tâm là hoàn toàn có căn cứ. Do đó, kháng cáo của bị cáo Th cho rằng Cơ quan điều tra ép cung bị cáo là không phù hợp với chứng cứ khác, cũng như lời khai của bị cáo T là đồng phạm của bị cáo nên không được chấp nhận.

[2]. Xét đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Th, bị cáo T thì thấy: Hành vi của bị cáo Th, bị cáo T là rất nguy hiểm cho xã hội; bị cáo Th chủ động gây ra mâu thuẫn, từ việc không cho bị hại treo bảng quảng cáo; lợi dụng sức mạnh đông người tấn công, rượt đánh bị hại khiến cho bị hại bỏ chạy nhưng các bị cáo vẫn cố tình đi tìm kiếm để đánh bị hại. Thực tế khi gặp bị hại Tâm, bị cáo Th dùng gạch ống, bị cáo T cùng đồng phạm Chí, Lý, Tí...dùng tay, chân, đá xanh là những vật cứng đánh, đá, đập vào đầu là vùng trọng yếu của cơ thể bị hại Tâm, dẫn đến hậu quả bị hại Tâm bị: Đập não, xuất huyết vùng thái dương trái, tụ máu dưới màng cứng vùng thái dương hai bên; gãy xương hàm dưới vùng cằm trái; 03 vết thương chằm trái (kích thước 01cm x 0,2cm, 01cm x 0,2cm, 1,5cm x 0,2cm); vết thương chằm giữa (kích thước 01cm x 0,2cm); vết thương thái dương phải (kích thước 2,5cm x 0,2cm)... tỷ lệ tổn thương cơ thể là 59%. Việc bị hại Tâm không chết là do được cứu chữa kịp thời, ngoài ý muốn của các bị cáo. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết, bị cáo Th, bị cáo T phạm tội “Giết người” với tình tiết định khung có tính chất côn đồ và thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 và Điều 15 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ. Bị cáo Th, bị cáo T có nhân thân rất xấu, đã từng đi cải tạo chấp hành án 2 lần đối với hai bản án (đặc biệt bị cáo Th đã từng phạm tội giết người), nhưng sau khi ra trại các bị cáo không chịu phục thiện mà lại tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng.

Sau khi phạm tội, bị cáo Th đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho các bị hại, được các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Tại cấp sơ thẩm, bị cáo Th không thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, không hối cải nên chỉ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị xử phạt 13 năm tù là phù hợp với nhân thân, tính chất, vai trò và hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra.

Bị cáo T ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên Tòa án cấp sơ thẩm dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và xử phạt bị cáo 11 năm tù là phù hợp với vai trò đồng phạm tích cực và hậu quả do hành vi của bị cáo T đã gây ra cho bị hại Tâm.

[3]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Th và bị cáo T kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được chứng cứ mới để làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt; Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, bác đơn kháng cáo của

các bị cáo, giữ nguyên mức án của bản án sơ thẩm. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Huỳnh Th, bị cáo Võ Ngọc T; Giữ y Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2021/HS-ST ngày 22/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương như sau:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Th (tên gọi khác: Th Kuki, Trê), bị cáo Võ Ngọc T (tên gọi khác: Gấu, Tý) phạm tội: “Giết người”.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Th (tên gọi khác: Th Kuki, Trê) 13 (mười ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 4 năm 2019.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Võ Ngọc T (tên gọi khác: Gấu, Tý) 11 (mười một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10 tháng 5 năm 2019.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo theo quyết định của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Th và bị cáo Võ Ngọc T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng;

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Tòa án nhân dân tối cao (1)
- VKSND cấp cao tại TP.HCM (1)
- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- VKSND tỉnh Bình Dương (1);
- Cục THADS tỉnh Bình Dương (1);
- CA tỉnh Bình Dương (1);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (1);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương (3) (để tổng đạt cho bc 2b)
- Lưu HS (1) VT (6) 17b PTHH.

Đặng Văn Ý